

Bản án số: 122/2024/HS-ST
Ngày: 17-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Xuân Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà La Thị Thu Nga

Bà Ngô Thị Quốc Thanh

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trọng Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyền Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyền Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyền Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 128/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

TRƯƠNG KỲ G, sinh năm 1983, tại tỉnh A; nơi cư trú: Nơi cư trú: Xóm 4, thôn 4, xã M, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số CCCD/CMND: 060083011333; con ông Trương Văn B (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim N; sinh năm: 1955; gia đình bị cáo có 07 anh chị em; bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 14/02/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 27/6/2018.

- Ngày 26/7/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 14/7/2020.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/8/2024 (Có mặt).

Bị hại: Ông Lê Thanh H, sinh năm 1967, địa chỉ: 4 Đường 6, khu phố 3, phường P, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Vương Viết P, sinh năm 1984, địa chỉ: Ấp P Q, xã H, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (Có mặt).

- Ông Nguyễn T, sinh năm 1978, địa chỉ: Tổ 5 ấp P Q, xã H, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (Có mặt).

Người làm chứng: Ông Phan Nhựt H, sinh năm 1980, địa chỉ: Võ Văn K, C, Quận 1. thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 25/6/2021, Trương Kỳ G, sinh năm 1983, trú tại xóm 4, thôn 4, xã M Tổ, huyện T Linh, tỉnh B là người làm thuê và ở tại nhà ông Nguyễn T, sinh năm 1981, địa chỉ: Ấp P Q, xã H H, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; ông Lê Thanh H, sinh năm 1967, trú tại tổ 1, khu phố 3, phường Phước Bình, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh về sống tại rẫy cạnh rẫy của ông T. Thời điểm này do đang có dịch Covid-19 nên G đi qua nhắc nhở ông H để tránh lây lan dịch bệnh. Lúc này, ông H đang ăn cơm cùng với Phan Nhựt H, sinh năm 1980, trú tại 210X/8A Võ Văn Kiệt, phường Cô G, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Cao Minh T, sinh năm 1976, trú tại B Ch 2, xã B, huyện Châu P, tỉnh An G và một người tên H (chưa rõ lai lịch). Ông H không nghe lời khuyên nên giữa G và H cãi nhau. G nhặt 01 cây sắt hình hộp, kích thước 203x2x4 cm gần chỗ H đang ăn cơm đánh vào cẳng chân ông H gây thương tích, sau đó G vứt cây sắt định bỏ về thì bị những người có mặt tại hiện trường giữ lại, vật xuống đất. Ông T và ông Vương Viết P, sinh năm 1984, trú tại ấp P Q, xã H H, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nghe thấy tiếng đánh nhau nên chạy qua nhà ông H can ngăn. Ông H cho rằng ông P đến giúp G nên đã dùng tay nắm vào mắt pH của ông P, ông P cầm cây sắt G vừa vứt xuống đánh trúng khuỷu tay và lòng bàn tay của ông H gây chảy máu. G nhờ P chở đến xã Bàu Lâm lấy tiền công phụ hồ, sau đó P chở G về nhà mình và đi ngủ, G lấy xe máy để gần nhà ông T và bỏ trốn. Ông H được H và mọi người đưa đi cấp cứu.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 300/TgT ngày 17/11/2021 của T tâm Pháp y tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Lê Thanh H là 26%.

Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 354/KLTTCT-PYBRVT ngày 16/9/2024 của T tâm Pháp y tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phan Nhựt H là 01%.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

Đối với 01 cây sắt hình hộp mạ kẽm, kích thước 203x4x2 cm là hung khí G đã sử dụng gây thương tích cho ông H và ông P sử dụng gây thương tích cho ông H, CQCSĐT Công an huyện Xuyên Mộc tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự:

Ông Lê Thanh H yêu cầu bồi thường 60 triệu đồng, G đã nhờ người nhà bồi thường thay, ông H không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho G.

Tại bản Cáo trạng số 127/CT-VKSĐĐ ngày 21/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đã truy tố bị cáo Trương Kỳ G về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trương Kỳ G về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án tù 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây sắt hình hộp mạ kẽm, kích thước 203 x 4 x 2 (cm).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Xuyên Mộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ, ngày 25/6/2021, Trương Kỳ G đến nhà ông Lê Thanh H tại ấp P Quý, xã Hòa Hiệp, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để nhắc nhở về việc ông H đi lại trong mùa dịch Covid-19. Hai người cãi nhau qua lại, rồi G nhặt cây sắt hình hộp, kích thước 203x2x4 cm gần vị trí ông H ăn cơm đánh vào cẳng chân ông H gây thương tích 26%. Sau đó Vương Viết P cũng dùng cây sắt do G bỏ lại hiện trường đánh ông Phan Nhựt H gây thương tích 1% nhưng ông H không yêu cầu xử lý hình sự đối P.

Thương tích của ông Lê Thanh H là do G gây ra, sau đó ông H chạy tới thì bị ông P đánh gây thương tích. Hành vi của G và ông P là độc lập với nhau, xảy ra vào 02 thời điểm khác nhau. Do vậy, G phải chịu trách nhiệm độc lập đối với thương tích của ông H, không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông P với vai trò đồng phạm trong vụ án, ông H tự nguyện không yêu cầu xử lý hình sự đối với ông P nên không xem xét xử lý hình sự đối với ông P về tội: Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Trương Kỳ G đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, về hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng an ninh trật tự xã hội địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi dùng cây sắt là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị. Do đó,

đối với hành vi của bị cáo cần pH có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và cũng là phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, bị cáo đã nhờ người nhà chủ động bồi thường cho bị hại, bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 cây sắt hình hộp mạ kẽm, kích thước 203 x 4 x2 (cm). Đây là vật liên quan phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Lê Thanh H yêu cầu bồi thường 60 triệu đồng, G đã nhờ người nhà bồi thường thay, ông H không có đơn yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo pH nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Kỳ G phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt:

Trương Kỳ G 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cây sắt hình hộp mạ kẽm, kích thước 203 x 4 x2 (cm).

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc theo biên bản giao nhận vật chứng số 29/BB ngày 25/11/2024).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Kỳ G pH nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều: 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 17/12/2024); đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người pH thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR-VT;
- PV 06 Phòng hồ sơ NV CA tỉnh BRVT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THA huyện Xuyên Mộc;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

Châu Nguyễn Xuân Thu